

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan trong năm học 2018-2019

Thực hiện các yêu cầu về đảm bảo chất lượng (viết tắt là DBCL) nói chung và (i) tự đánh giá cấp cơ sở đào tạo, tức cấp Trường, theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (viết tắt là GD&ĐT); (ii) tự đánh giá cấp chương trình đào tạo (viết tắt là CTĐT) theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp CTĐT của Bộ GD&ĐT nói riêng, năm học 2018-2019, Trường Đại học (viết tắt là DH) Nguyễn Tất Thành có kế hoạch tổ chức thu thập thông tin phản hồi từ các bên có liên quan cụ thể như sau:

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Mục đích

- Việc thu thập thông tin phản hồi từ các bên có liên quan bao gồm: *sinh viên* (SV), *SV sắp tốt nghiệp*, *SV đã tốt nghiệp* (SVTN), *cựu SV* (CSV), *nha tuyển dụng* (NTD) về chất lượng tổ chức dạy và học của các môn học và CTĐT nhằm tạo thêm một kênh thông tin chính thức và đáng tin cậy (i) giúp *giảng viên* (GV) điều chỉnh hoạt động giảng dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm của GV trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của Trường; (ii) giúp lãnh đạo Trường và các khoa/bộ môn nắm được tâm tư, nguyện vọng của SV và đánh giá của NTD về SVTN của Trường; và (iii) giúp Phòng Đảm bảo chất lượng (DBCL) thu thập đúng và đủ thông tin phản hồi từ các bên liên quan theo quy định hiện hành trong công tác DBCL giáo dục đại học;
- Việc thu thập thông tin phản hồi từ: *giảng viên* (GV), cán bộ - công nhân viên (CB-CNV) là căn cứ để Nhà trường không ngừng nâng cao điều kiện giảng dạy và làm việc tại Trường;
- Đáp ứng yêu cầu công văn số 3943/BGDDT-GDDH ngày 31/8/2018 về vấn đề khảo sát SVTN
- Đảm bảo thông tin phản hồi từ các bên có liên quan được thực hiện một cách có hệ thống và theo định kỳ, có chất lượng đáp ứng được yêu cầu của Bộ tiêu chuẩn chất lượng, cụ thể:
 - + 7/11 tiêu chuẩn (gồm 4, 6, 7, 8, 9, 10 và 11) của Bộ tiêu chuẩn cấp CTĐT;
 - + 8/25 tiêu chuẩn (gồm 1, 6, 7, 14, 15, 17, 22, và 24) của Bộ tiêu chuẩn cấp Trường;

2. Yêu cầu

- Người được khảo sát phải hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát để tiến hành cung cấp thông tin trung thực theo mẫu do Trường cung cấp nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra;
- Thông tin phản hồi về hoạt động giảng dạy của Trường phải được các đơn vị có trách nhiệm xử lý khách quan, trung thực và sử dụng đúng mục đích;
- Tất cả các đơn vị phụ trách chính thực hiện công tác khảo sát cần đảm bảo thực hiện theo chu kỳ Plan - Do - Check - Act (viết tắt là PDCA), nghĩa là có lập Kế hoạch khảo sát, có Thông báo về việc triển khai Kế hoạch khảo sát, có các bảng số liệu và Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát, có các hoạt động cải thiện dựa trên kết quả khảo sát đã công bố, và có gửi thông tin về việc cải thiện đến các bên liên quan đã tham gia khảo sát.
- Công tác khảo sát thực hiện theo các quy trình hiện hành của Nhà trường.

II. Nội dung công việc cần triển khai

1. Các loại hình thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan

STT	Loại hình khảo sát	Nội dung khảo sát	Đối tượng khảo sát	Quy trình thực hiện (Số quyết định ban hành quy trình)	Thời gian thực hiện (dự kiến)	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Hỏi SV về môn học	- Thông tin, tài liệu môn học - Hoạt động giảng dạy của GV	SV đang theo học	Quyết định số 832/QĐ-NTT ngày 30/11/2018	- 2-3/2019 - 6-7/2019 - 10-11/2019	P. ĐBCL	P. QLĐT
2	Hỏi SV sáp nhập nghiệp về toàn khoá học	- Mục tiêu, cấu trúc của CTĐT - Việc tổ chức hoạt động dạy và học - Mức độ đáp ứng của khoá học	SV đang theo học học kỳ cuối	Quyết định số 832/QĐ-NTT ngày 30/11/2018	3-10/2019		
3	Hỏi SV về chất lượng dịch vụ của Nhà trường	- Mức độ hài lòng của SV về chất lượng dịch vụ của Nhà trường - Ý kiến đóng góp của SV để nâng cao chất lượng dịch vụ của Nhà trường	SV đang theo học	Quyết định số 835/QĐ-NTT ngày 30/11/2018	7-8/2019		
4	Hỏi cán bộ quản lý, GV và nhân viên về điều kiện giảng dạy/làm việc tại trường	- Cơ sở vật chất, trang thiết bị - Công tác nhân sự - Hoạt động tổ chức giảng dạy - Hoạt động nghiên cứu khoa học - Môi trường làm việc	GV, CB-CNV	Quyết định số 837/QĐ-NTT ngày 30/11/2018	4-5/2019		
5	Hỏi SVTN về tình hình việc làm và thu nhập sau khi tốt nghiệp 1-12 tháng	- Thông tin về SVTN đã có việc làm - Thông tin về SVTN chưa có việc làm - Ý kiến đóng góp của SVTN	SVTN	Quyết định số 833/QĐ-NTT ngày 30/11/2018	Theo kế hoạch cụ thể của các khoa		
6	Hỏi CSV về tình hình việc làm và góp ý về chương trình đào tạo	- Thông tin về CSV đã có việc làm - Thông tin về CSV chưa có việc làm - CSV góp ý về CTĐT	CSV	Quyết định số 834/QĐ-NTT ngày 30/11/2018		P.QHDN &VLSV P.QLĐT P. ĐBCL	
7	Hỏi NTD về SVTN	- Nhận xét của NTD về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất đạo đức và tố chất của SVTN - Ý kiến đóng góp của NTD	NTD	Quyết định số 836/QĐ-NTT ngày 30/11/2018		Các khoa	
8	Hỏi SV về chất lượng dịch vụ phòng thí nghiệm	- Cơ sở vật chất, trang thiết bị - Năng lực của đội ngũ nhân viên kĩ thuật	SV đang theo học		1 đợt/1 năm (theo lịch học thực hành của từng khoa)		P. ĐBCL

9	Hỏi SV về chất lượng dịch vụ của TT.Tin học	- Cơ sở vật chất, trang thiết bị - Năng lực của đội ngũ nhân viên kĩ thuật	SV đang theo học		1 đợt/1 năm	TT. Tin học	P. ĐBCL
10	Hỏi SV về chất lượng dịch vụ của TT.Ngoại ngữ	- Chất lượng dịch vụ của Trung tâm Ngoại ngữ	SV đang theo học		1 đợt/1 năm	TT. Ngoại ngữ	P. ĐBCL
11	Hỏi bạn đọc về chất lượng dịch vụ của TT.Thông tin – Thư viện	- Nguồn tài liệu - Cơ sở vật chất, thời gian và không gian phục vụ bạn đọc - Nhân viên phục vụ	SV đang theo học; GV, CB-CNV		1 đợt/1 năm	TT. Thông tin – Thư viện	P. ĐBCL

2. Tiến trình công tác thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả dự kiến
1	Rà soát, chỉnh sửa Phiếu khảo sát;	2/2019	- Phiếu khảo sát; - Công văn ban hành Phiếu khảo sát.
2	Lập Kế hoạch thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan (mẫu đính kèm);	2-3/2019	Kế hoạch thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan (gửi về Phòng ĐBCL)
3	Triển khai khảo sát;		- Dữ liệu trên phần mềm; - Phiếu khảo sát.
4	Tổng hợp dữ liệu;	Theo kế hoạch cụ thể của từng đơn vị	- Files dữ liệu của toàn trường; - Files dữ liệu tách riêng cho từng đơn vị.
5	Viết báo cáo, tích hợp dữ liệu thu được trong năm học 2018-2019. Gửi báo cáo và files dữ liệu về cho các khoa, phòng ban chức năng và các cá nhân/dơn vị liên quan;		- Công văn phổ biến kết quả thu thập thông tin phản hồi - Báo cáo tóm tắt kết quả.
6	Các khoa/ Đơn vị đào tạo gửi dữ liệu khảo sát SVTN, CSV về Phòng ĐBCL	15/11/2019	- Theo biểu mẫu công văn 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31/8/2018)
7	Phòng ĐBCL tổng hợp dữ liệu, viết báo cáo gửi Bộ Giáo Dục và Đào tạo	30/11/2019	- Dữ liệu trên phần mềm; - Báo cáo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Đảm bảo chất lượng

- Tổ chức xây dựng, triển khai Kế hoạch thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan trong năm học 2018-2019;
- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và các khoa đào tạo để tổ chức việc phổ biến chủ trương, hướng dẫn triển khai kế hoạch của Nhà trường và các văn bản của Bộ GD&ĐT về công tác này;
- Tổ chức giám sát, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết của các đơn vị liên quan và các khoa.

2. Các đơn vị liên quan và các khoa

- Lập kế hoạch chi tiết cho từng hạng mục trên, triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra và thường xuyên kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả hoạt động theo từng giai đoạn;
- Báo cáo Ban Giám hiệu và Phòng ĐBCL theo yêu cầu.

KL
3

Căn cứ vào chức năng - nhiệm vụ được giao, Trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai Kế hoạch thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan trong năm học 2018-2019 của Nhà trường./.

May
Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các khoa đào tạo;
- Phòng QHĐN & VLSV;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, P. ĐBCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Ái Cầm

